

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness
Số : No.

HỢP ĐỒNG HỌC VIỆC
APPRENTICESHIP CONTRACT

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ..., tại địa chỉ ... Chúng tôi gồm : Today, month ... day ..., year ..., at ... We included :

BÊN A: Người sử dụng lao động
PARTY A: THE EMPLOYER

Ông / bà ... đại diện thay mặt cho Công ty Mr. / Ms. ... represent Company Chức vụ : Position : ... Tên Công ty : ... Company name : ... Địa chỉ : ... Address : ... E-Mail : ... Fax : ... E-Mail : ... Fax : ... Điện thoại : ... Mã số thuế : ... Tel : ... Tax code : ...

Tài khoản số:...

Account number : ... Người đại diện thay mặt theo pháp lý : ... Legal representative : ...

BÊN B: BÊN HỌC VIỆC
PARTY B: APPRENTICESHIP

Anh / chị : ...

Mr / Ms : ...

Sinh ngày : ...

Date of birth : ...

Trình độ văn hoá : ...

Education level : ...

Chứng minh nhân dân số : ...

ID number : ...

Ngày cấp : ... Nơi cấp : Công an tỉnh ...

Date of issue : ... Place of issue : ...

Hộ khẩu thường trú : ...

Permanent residential address : ...

Chỗ ở hiện tại : ...

Temporary residential address : ...

Hai bên đã thoả thuận ký kết Hợp đồng học việc (sau đây gọi là “ Hợp đồng ”) và cam kết làm đúng những pháp luật sau đây : The parties agreed to sign Apprenticeship Contract (hereinafter referred to as “ the Contract ”) and committed to do the following terms :

Điều 1. Thời gian học việc

Article 1. Apprenticeship time

Công ty tạo điều kiện kèm theo cho anh / chị học việc theo hợp đồng trong thời hạn ... tháng, kể từ ngày ... tháng .. năm ... đến ngày ... tháng ... năm ... The company facilitates his / her apprenticeship, according to the Contract, during period of ... month (s), from [day / month / year] to [date / month / year]

Điều 2. Chế độ làm việc

Article 2. Operating schedule

- Thời gian làm : ... giờ / tuần (từ thứ ... đến thứ ...)
- Working time : ... hours per week (from ... to ...)
- Ca làm :
- Shifts:

+ Sáng từ : ... giờ ... đến ... giờ ... + In the morning : from ... A.M to ... A.M. + Chiều từ : ... giờ ... đến ... giờ ... + In the afternoon : from ... A.M to ... P.M. + Tối từ : ... giờ ... đến ... giờ ... + In the evening : from ... P.M to ... P.M.

Điều 3. Quyền lợi và nghĩa vụ của người học viên

Article 3. The rights and the obligations of the apprentice

1. Quyền lợi

1. The rights

– Học viên được Công ty hướng dẫn việc làm và phân công việc làm. – The apprentice are guided by the Company and are assigned work. – Học viên có quyền yêu cầu, góp phần quan điểm thiết kế xây dựng để bảo vệ quyền hạn cho mình và kiến thiết xây dựng Công ty ngày càng tăng trưởng. – The apprentice have the right to propose and contribute constructive opinions to ensure their interests and build a growing Company. – Học viên được quyền nghỉ những ngày lễ hội, tết theo pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. – The apprentice are entitled to take holidays and Tet holidays in accordance with the regulations of the Socialist Republic of Vietnam. – Học viên được trả phụ cấp như sau : ... / 1 ca thao tác. – The apprentice are paid the following allowance : ... / 1 shift. – Học viên triển khai xong trách nhiệm được giao và biểu lộ tốt sẽ được Công ty ký hợp đồng chính thức. – The apprentice who completed assigned tasks and performed well will sign an official contract with the Company.

2. Nghĩa vụ

2. The obligations

– Tuyệt đối chấp hành nội quy, quy định của Công ty và lao lý của Pháp luật. – Comply absolutely with the rules and regulations of the Company and the provisions of the law. – Bồi thường thiệt hại khi gây ra thiệt hại theo lao lý của Bộ luật lao động, quy định của Công ty. – Compensate for damage caused by damage according to the provisions of the Labor Code and the company's regulations.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Công ty

Article 4. The rights and the obligations of the Company

1. Quyền hạn

1. The rights

Công ty có quyền giải quyết và xử lý kỷ luật và chấm hết hợp đồng với những trường hợp học viên vi phạm hợp đồng theo lao lý của Pháp luật. The company has the right to

terminate the contract or handle the labor discipline to the apprentice in case the apprentice violates the contract in accordance with the regulations of Law.

2. Nghĩa vụ

2. The obligations

– Tạo điều kiện kèm theo thuận tiện cho học viên được học tập và thao tác. – Create favorable conditions for apprentice to study and work. – Thanh toán phụ cấp học việc theo thỏa thuận hợp tác của Công ty. – Payment of apprenticeship allowances as agreed by the Company.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Article 5. Implementation provisions

– Hợp đồng này được lập thành (02) bản gốc, mỗi bên giữ một bản gốc. Tất cả các bản gốc này giống hệt nhau và có giá trị pháp lý như nhau.

– This Contract is made out in (02) two original copies, one for each of the Parties. All original hereof are identical and legally equal.

– Hợp đồng được ký kết tại...

– The Contract is signed at ...

HỌC VIÊN

APPRENTICE

(chữ ký/signature)

Họ và tên:...

Full name:...

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

PRESIDENT

(Ký, đóng dấu) (signed and stamped)

(chữ ký/signature)

Họ và tên:....

Full name:...

Chức vụ:...

Position:...